

Số phiếu: 04719/2025/PKQ-THH (25.5139)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Đơn vị yêu cầu : BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG KHÁNH
- Địa điểm lấy mẫu : BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG KHÁNH
- Địa chỉ lấy mẫu : 911 Đường 21 tháng 4, Phường Bình Lộc, Tỉnh Đồng Nai
- Ngày lấy mẫu : 17/10/2025
- Thời gian thử nghiệm : 18/10/2025 - 24/10/2025
- Ngày trả kết quả : 28/10/2025
- Vị trí lấy mẫu :

STT	Mã hóa mẫu	Vị trí lấy mẫu	Loại mẫu
1	251018.NM.001	Sông La Ngà (X= 1212021; Y= 441759)	Nước mặt

- Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

PHỤ TRÁCH PTN



Vũ Thị Hà

P. GIÁM ĐỐC



ThS. Phạm Thị Hải Yến

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty Tân Huy Hoàng lấy về.
- Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại
- Hết thời gian lưu mẫu Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng không chịu trách nhiệm về khiếu nại kết quả của khách hàng



Số phiếu: 04719/2025/PKQ-THH (25.5139)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Mã hóa mẫu: 251018.NM.001)

STT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ	QCVN 08:2023/BTNMT	
					Bảng 1	Bảng 2: Mức A
1	pH ^(b)	-	TCVN 6492:2011	7,01	-	6,5 ÷ 8,5
2	Oxy hòa tan (DO) ^(a,b)	mg/L	TCVN 7325 : 2016.	3,67	-	≥ 6,0
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS) ^(b)	mg/L	TCVN 6625:2000.	18	-	≤ 25
4	BOD ₅ ^(a,b)	mg/L	TCVN 6001-1:2021	4,6	-	≤ 4
5	COD ^(b)	mg/L	SMEWW 5220C:2023	13	-	≤ 10
6	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N) ^(a,b)	mg/L	TCVN 6179-1:1996.	0,14	0,3	-
7	Tổng dầu mỡ khoáng ^(b)	mg/L	SMEWW 5520B&F: 2023	1,6	-	-
8	Photphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P) ^(a,b)	mg/L	TCVN 6494-1:2011.	KPH (MDL=0,02)	-	-
9	Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N) ^(a,b)	mg/L	TCVN 6494-1:2011.	<0,2 (LOQ=0,2)	-	-
10	Coliform. ^(a,b)	MPN/ 100mL	SMEWW 9221.B:2023	1,7 x 10 ³	-	≤ 1000

Chú thích: (a)- Thông số được công nhận ISO/IEC 17025 của VILAS; (b)- Thông số được chứng nhận Vimcerts;

- QCVN 08:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt

- Bảng 1: Giá trị giới hạn tối đa các thông số ảnh hưởng tới sức khỏe con người theo QCVN 08:2023/BTNMT

- Bảng 2: Mức A: Chất lượng nước tốt. Hệ sinh thái trong môi trường nước có hàm lượng oxy hòa tan (DO) cao. Nước có thể được sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, bơi lội, vui chơi dưới nước sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp. (Phân loại chất lượng nước sông, suối, kênh, mương, khe, rạch và bảo vệ môi trường sống dưới nước)

- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp; LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp;

- 251018.NM.001: Sông La Ngà (X= 1212021; Y= 441759)

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty Tân Huy Hoàng lấy về.
- Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại
- Hết thời gian lưu mẫu Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng không chịu trách nhiệm về khiếu nại kết quả của khách hàng

